



CK.0000057847

C XÃ HỘI VIỆT NAM
CỨU TÔN GIÁO
HỒNG DƯƠNG

KITÔ GIÁO Ở HÀ NỘI

GUYÊN
LIÊU



NGUYỄN HỒNG DƯƠNG

KI TÔ GIÁO

ở Hà Nội

NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO
Hà Nội - 2008

KI TÔ GIÁO Ở HÀ NỘI

Kitô giáo là danh từ để chỉ các tôn giáo cùng thờ Đức Chúa Trời như Công giáo, Tin Lành, Chính thống giáo.

Ở Việt Nam nói chung và Hà Nội nói riêng chỉ có sự truyền bá Công giáo và Tin Lành.

Từ nửa giữa thế kỷ XVII đạo Công giáo truyền bá vào Hà Nội và dần dần cắm rễ nơi đây. Trải thời gian, Công giáo có những đóng góp nhất định cho đời sống tín ngưỡng, tôn giáo và văn hoá - xã hội Thăng Long - Hà Nội.

Về tôn giáo đó là tôn giáo độc thần.

Về văn hoá dần dần có sự hội nhập của văn hoá Kitô giáo với văn hoá bản địa, góp phần tạo nên những giá trị văn hoá mới, đóng góp vào kho tàng văn hoá Thăng Long - Hà Nội. Đó là những giá trị văn hoá vật thể như nhà thờ, tranh ảnh tượng,

sách báo, kỹ thuật in ấn... là những giá trị văn hoá phi vật thể như lễ hội Công giáo, nếp sống đạo Công giáo, âm nhạc nhà thờ, là những lời ca, điệu múa có sự hội nhập với dân ca, dân vũ.

Về xã hội là việc thành lập các trường dạy văn hoá, bệnh viện cứu chữa người nghèo, cô nhi viện, dưỡng lão viện.

Đạo Tin Lành truyền bá vào Hà Nội đầu thế kỷ XX, muộn hơn nhiều so với Công giáo và trở nên non trẻ so với Phật giáo, Nho giáo, Đạo giáo. Cộng đồng tín đồ Tin Lành ở Hà Nội cũng nhỏ bé. Tuy nhiên cùng với thời gian, cộng đồng Tin Lành ở Hà Nội cũng có những đóng góp nhất định vào lĩnh vực văn hoá - xã hội. Đặc biệt đã hình thành nên lối sống đạo, góp phần (dù là nhỏ bé) tạo nên sự phong phú trong đời sống văn hoá Thăng Long - Hà Nội.

Chuyên đề tập trung vào khai thác và chỉ ra những đóng góp của Công giáo và Tin Lành đối với văn hoá - xã hội Thăng Long - Hà Nội.

Đồng thời chuyên đề cũng cho bạn đọc biết được lịch sử truyền bá phát triển đạo Công giáo và Tin Lành ở Hà Nội qua những thời kỳ lịch sử.

CÔNG GIÁO Ở HÀ NỘI

Nở đầu

So với các tỉnh như Nghệ An, Ninh Bình, Nam Định thì số lượng tín đồ Công giáo của Hà Nội không nhiều. Dưới thời Lê - Trịnh do chính sách cấm người nước ngoài cư trú ở Thăng Long nên các giáo sĩ truyền giáo ít có điều kiện hoạt động truyền giáo ở Kinh Kỳ. Và lại do Thăng Long là kinh đô của nhà nước Đại Việt, nơi có đông đảo tầng lớp quan lại Nho sĩ tín đồ Nho giáo, nơi các tôn giáo truyền thống vốn từ lâu xác lập được vị thế ở mảnh đất này nên hoạt động truyền giáo phát triển đạo Công giáo nơi đây thu được kết quả rất thấp. Trước khi nhà Nguyễn bỏ lệnh cấm đạo qua hai Điều ước ký năm 1862 và 1874 có thể nói đạo Công giáo chỉ phát triển được ở vùng ngoại ô mà ngày nay là các xứ đạo Kẻ Sét (làng Tám), Đồng Trì, Phùng Khoang, Kẻ Noi (Cổ Nhuế), Kẻ Bạc (Thượng Thụy)... Cho đến khi nhà Nguyễn bãi bỏ lệnh cấm đạo, đặc biệt đến khi thực dân Pháp đánh chiếm xong Hà Nội, đạo Công giáo mới từng bước phát triển vào khu vực Hà Nội phố, những công trình tôn giáo theo đó

mới được xây dựng. Từ đó Công giáo dần dần có vị thế ở Hà Nội.

Thuộc thành phố Hà Nội bây giờ nhưng tín đồ lại chịu sự quản lý của hai giáo phận khác nhau. Tín đồ ở bờ Bắc Sông Hồng ở các huyện Gia Lâm, Đông Anh, Sóc Sơn và quận Long Biên thuộc về sự quản lý của giáo phận Bắc Ninh. Tín đồ ở bờ Nam sông Hồng mới thuộc về sự quản lý của giáo phận Hà Nội. Giáo phận Hà Nội gồm: giáo hạt Hà Nội, giáo hạt Hà Tây, địa bàn Hà Đông cũ, giáo hạt Hà Nam, giáo hạt T.P Nam Định, xứ đạo thuộc tỉnh Hưng Yên và một phần địa bàn tỉnh Hoà Bình.

Từ cuối thế kỷ XIX đặc biệt là thế kỷ XX Công giáo Hà Nội giữ vai trò then chốt không chỉ đối với giáo phận, với tổng giáo phận mà còn đối với Công giáo cả nước. Đó là việc toà giám mục được đặt ở Hà Nội. Khâm sứ toà Thánh La Mã đặt trụ sở ở Hà Nội chỉ đạo hoạt động tôn giáo kể cả hoạt động chính trị của Công giáo ở Việt Nam.

Từ năm 1980 khi Hội đồng giám mục Việt Nam thành lập thì trụ sở đặt tại Hà Nội. Đến nay Hội đồng giám mục Việt Nam đã qua 10 kỳ đại hội. Mục đích Hội đồng Giám mục Việt Nam là cụ thể hoá, đoàn thể tính của chức vụ Giám mục (LG.18). Mỗi giám mục trực tiếp dự phần trách nhiệm chung về những vấn đề liên quan tới Giáo hội Việt

Nam, gồm ba giáo tỉnh: Hà Nội, Huế, thành phố Hồ Chí Minh. (Điều 2). Hội đồng Giám mục Việt Nam phối trí công việc mục vụ trong cả nước "nhờ hình thức tông đồ và những phương pháp thích hợp với hoàn cảnh hiện đại" (CD.38/1) (Điều 3).

Đại hội lần thứ 1: Họp từ ngày 24 đến ngày 30 - 4 - 1980 tại Toà Tổng giám mục Hà Nội. Đại hội có 33 vị hồng y, tổng giám mục và giám mục của 24/25 giáo phận về dự. Kết thúc đại hội, Hội đồng Giám mục Việt Nam ra thư chung quen gọi là Thư chung Mục vụ 1980. Đường hướng mục vụ mà thư chung xác định là: *Sống Phúc âm giữa lòng dân tộc để phục vụ hạnh phúc của đồng bào.*

Viết về Công giáo Hà Nội chúng tôi đi vào hai phần cơ bản với nội dung của mỗi phần như sau:

Phần thứ nhất

Hoạt động truyền giáo phát triển đạo Công giáo ở Hà Nội từ khởi đầu đến nay.

I. Thời kỳ truyền giáo của các giáo sĩ dòng Tên (1626 - 1663).

II. Thời kỳ truyền giáo của Hội Thừa sai Pari (1663 - 1802).

III. Thời kỳ truyền giáo của Hội thừa sai Pari - Dưới triều Nguyễn (1802 - 1883).

IV. Công giáo Hà Nội dưới thời Pháp thuộc (1883 - 1954).

V. Công giáo Hà Nội dưới chế độ mới (1954 đến nay).

Phần thứ hai

Một số đóng góp trên lĩnh vực văn hoá - xã hội - từ thiện của Công giáo ở Hà Nội.

I. Đóng góp trên lĩnh vực văn hoá vật thể.

II. Đóng góp trên lĩnh vực văn hoá phi vật thể.

Sau đây chúng tôi lần lượt đi vào từng phần nội dung.

Phần thứ nhất

HOẠT ĐỘNG TRUYỀN GIÁO PHÁT TRIỂN ĐẠO CÔNG GIÁO Ở HÀ NỘI TỪ KHỞI ĐẦU ĐẾN NAY

**I. THỜI KỲ TRUYỀN GIÁO CỦA CÁC GIÁO SĨ
DÒNG TÊN (1626 - 1663)**

**1. Giáo sĩ Baldinotti với hoạt động truyền
giáo ban đầu**

Đạo Công giáo truyền vào Việt Nam ở vào thời điểm mà tình hình chính trị đang có những biến động lớn. Đó là cuộc chiến tranh giữa Chúa Trịnh